TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **45**/2019/HS-ST
Ngày 26-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tình
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tiến
Ông Lê Đức Cường

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lại Thị Minh Hồng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2019/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2019/QĐXXST - HS ngày 04/5/2019 đối với bị cáo:

Đinh Văn Đ, sinh ngày 05/01/1989; ĐKHKTT: Thôn C, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; con ông: Đinh Văn L, sinh năm 1961 và bà N1, sinh năm 1959; gia đình có 03 anh em, Đ là con thứ 2 trong gia đình; Tiền án: 01. Ngày 08/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Nông Cống tuyên phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành án tại Trại giam Thanh Lâm, tỉnh Thanh Hóa. Đến ngày 20/12/2017 chấp hành xong bản án trở về địa phương; Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 02/7/2019 đến ngày 08/7/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Thanh Hóa đến nay; có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Đ:*

Bà Nguyễn Thị Q

Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa

** Bị hại:*

1. Trần Thị T, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tiểu khu B, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Nguyễn Quang V1, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã V huyện N, tỉnh Thanh Hoá

** Người làm chứng:*

1. Anh Đới Văn L1, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Trú tại: số nhà 592 Q, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Rạng sáng ngày 23/4/2019 Đinh Văn Đ đi bộ qua nhà ông Trần Văn M thấy cửa cổng nhà ông M đang mở. Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đã lén lút vào trong gian nhà ngang nhà ông M thì thấy chị Trần Thị T con gái ông M đang ngủ, bên cạnh có 01 chiếc điện thoại Samsung S9+ màu tím. Đ lấy trộm điện thoại mang về nhà. Đến sáng Đ mang điện thoại ra cửa hàng điện thoại ở Cầu Quan bán được 7.500.000đ, số tiền này Đ đã tiêu xài hết.

Đến ngày 02/7/2019 nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật nên Đ đã đến Công an huyện Nông Cống đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo báo cáo của bị hại Trần Thị T: Rạng sáng ngày 23/4/2019 chị bị kẻ gian vào nhà lấy trộm một điện thoại Samsung S9+ màu tím mua năm 2018 với giá 12.000.000đ. Ngày 20/6/2019 Hội đồng định giá tài sản huyện Nông Cống đã tiến hành định giá chiếc điện thoại Samsung S9+ màu tím, dung lượng 19GB, sản xuất năm 2018 đã qua sử dụng có giá 9.300.000đ. Hiện chị T đã nhận lại tài sản và yêu cầu Đ phải bồi thường số tiền 7.500.000đ mà chị đã bỏ ra để chuộc từ anh Đới Văn L1 ở thành phố Thanh Hóa.

Đối với anh Đới Văn L1: Ngày 23/4/2019 Đinh Văn Đ có đến bán cho anh 1 điện thoại Samsung S9+ màu tím, dung lượng 19GB. Anh hỏi nguồn gốc điện thoại, Đ bảo điện thoại của Đ cần tiền nên bán. Anh không biết đó là tài sản do Đ trộm cắp mà có nên đã mua với giá 7.500.000đ. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống không có căn cứ để xử lý anh L1. Anh L1 cũng đã trả lại cho chị T chuộc lại chiếc điện thoại với số tiền 7.500.000đ. Anh không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Qua quá trình điều tra, ngoài lần phạm tội này Đinh Văn Đ còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Quang V1 như sau:

Khoảng 1 giờ sáng ngày 02/5/2019 do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên Đ đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đ điều khiển xe đạp mini màu xanh, nhãn hiệu Sport đi đến nhà anh Nguyễn Quang V1 thấy cổng ngõ nhà anh V1 khép, cửa chính mở, Đ dừng xe rồi nhảy qua tường rào, đi vào trong nhà thì thấy vợ chồng anh V1 đang nằm ngủ trên giường. Quan sát thấy phía dưới đuôi giường có một chiếc điện thoại di động, Đ tiến lại cầm điện thoại lên thì bị anh V1 phát hiện, Đ cầm điện thoại bỏ chạy thì anh V1 vẫn đuổi theo. Đ nhảy qua tường rào chạy

được vài chục mét thì vứt điện thoại xuống đường, còn chiếc xe đạp thì bỏ lại trước cửa cổng nhà anh V1.

Theo báo cáo của bị hại Nguyễn Quang V1: Vào khoảng 1 giờ sáng ngày 02/5/2019 anh bị kẻ gian đột nhập vào nhà lấy trộm một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen nhưng bị anh phát hiện, đuổi theo nên đối tượng đã ném lại chiếc điện thoại trên đường và bỏ lại chiếc xe đạp màu xanh trước cổng nhà anh.

Ngày 31/7/2019 Hội đồng định giá tài sản huyện Nông Cống đã tiến hành định giá chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 3, màu đen, số Imei: 3568 0208 4902.310 đã qua sử dụng có giá 1.000.000đ. Hiện anh V1 đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại Nokia 3. Anh V1 không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Đối với chiếc xe đạp mini màu xanh mà Đ dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị N1 (mẹ đẻ Đ). Bà N1 không biết Đ dùng xe của mình làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống không có căn cứ để xử lý đối với bà N1.

* Vật chứng vụ án:

- Vật chứng trong vụ trộm cắp tài sản của chị Trần Thị T là một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S9+, màu tím, dụng lượng 64GB, số Imei 3552 2009 0507 802 đã trả lại cho chị Trần Thị T.

- Vật chứng trong vụ trộm cắp tài sản của nhà anh Nguyễn Quang V1 là một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3, màu đen, số Imei: 3568 0208 4902. 310 đã trả lại cho anh Nguyễn Quang V1.

- Chiếc xe đạp mini màu xanh nhãn hiệu Sport thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị N1. Quá trình điều tra, xác minh không liên quan đến tội phạm nên quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã trả lại cho chị N1.

* Về phần dân sự:

- Chị Trần Thị T yêu cầu Đ phải bồi thường số tiền 7.500.000đ mà chị đã bỏ ra để chuộc lại chiếc điện thoại từ anh Đới Văn L1 ở thành phố Thanh Hóa.

- Anh Nguyễn Quang V1 đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại di động Nokia 3 và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT - VKSNC ngày 11/9/2019 VKSND huyện Nông Cống truy tố bị về tội: " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 BLHS.

Tại phiên toà:

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, hứa sửa chữa, không tái phạm và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp do VKS đề nghị. Miễn hình phạt bổ sung và án phí HSST, DSST cho bị cáo.

Đại diện VKS luận tội khẳng định bị cáo Đinh Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản". Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Anh V1 đã nhận lại tài sản, không có ý kiến gì nên không đề nghị xem xét. Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị T 7.500.00đ. Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên đề nghị miễn án phí HSST và án phí DSST cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của CQĐT Công an huyện Nông Cống, Điều tra viên, VKSND huyện Nông Cống, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở chứng minh: Hành vi thứ nhất: Rạng sáng ngày 23/4/2019 tại nhà ông Trần Văn M, tiểu khu Đ1, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, Đinh Văn Đ có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại Samsung S9+ màu tím là tài sản của chị Trần Thị T con gái ông M mang đi bán được 7.500.000đ đã tiêu xài cá nhân hết. HDĐGTS huyện Nông Cống xác định giá trị tài sản là 9.300.000đ Hành vi thứ 2: Khoảng 01h ngày 02/5/2019 tại nhà anh Nguyễn Quang V1 ở thôn C, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, Đinh Văn Đ tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động Nokia màu đen của anh Nguyễn Quang V1, HĐGTS huyện Nông Cống xác định giá trị là 1.000.000đ. Như vậy, tổng trị giá tài sản trộm cắp đã được HDĐGTS xác định là 10.300.000đ thuộc định lượng quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Cáo trạng của VKSND huyện Nông Cống truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy, cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời góp phần răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân bị cáo: Bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích là người có nhân thân xấu.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian với điều kiện môi trường cải tạo, lao động nghiêm khắc theo quy chế trại giam mới đủ để trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội, đồng thời góp phần răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung là phù hợp với Điều 38 BLHS. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo trong chính sách hình sự của Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Về trách nhiệm dân sự: Anh V1 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không xem xét. Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị T 7.500.000đ.

[7] *Về án phí*: Bị cáo có tội, bị kết án nhưng thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí HSST và án phí DSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Đinh Văn Đ 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (02/7/2019).

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Trần Thị T 7.500.000đ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 12 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội: Miễn toàn bộ án phí HSST và án phí DSST cho bị cáo.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải Thi hành án dân sự có quyền tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 9 Luật Thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- VKSND huyện Nông Cống;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- Công an huyện Nông Cống;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Lưu: Hồ sơ; văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Văn Tình